

Vn-index
764,16 +0,22 ↑ 182 67 ↓ 159

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường có thêm một phiên giao dịch âm đậm khi các chỉ số chính chỉ xoay quanh mốc tham chiếu. Thanh khoản thị trường cũng thấp nhất trong 1 tháng qua. Vì vậy không có nhiều điểm nhấn đáng chú ý trong phiên giao dịch này. Các cổ phiếu trụ vẫn luân phiên tăng giảm “điều tiết” chỉ số. Nhóm bất động sản khu công nghiệp vẫn đang giao dịch tích cực nhờ kỳ vọng vào sự dịch chuyển làn sóng đầu tư từ Trung Quốc, nhiều cổ phiếu phục hồi khá tốt thậm chí còn vượt đỉnh ngắn hạn như: SNZ, SZC, NTC, D2D...Khối ngoại vẫn “miệt mài” bán ròng khi phiên này họ rút ra 111 tỷ đồng trên Hsx. Hiện nhà đầu tư đang có tâm lý thận trọng và phân vân khi đón nhận nhiều thông tin tốt xấu đan xen. Một mặt thì Việt Nam đã có gần 19 ngày liên tiếp không có ca bệnh Covid-19 nào trong cộng đồng, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp đang tái khởi động. Nhưng ở chiều khác thì tác động tiêu cực của dịch bệnh đang “ngấm” sâu hơn vào nền kinh tế toàn cầu và khó có thể giải quyết trong một sớm một chiều.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Hnx-index
105,41 -0,29% ↑ 76 219 ↓ 71

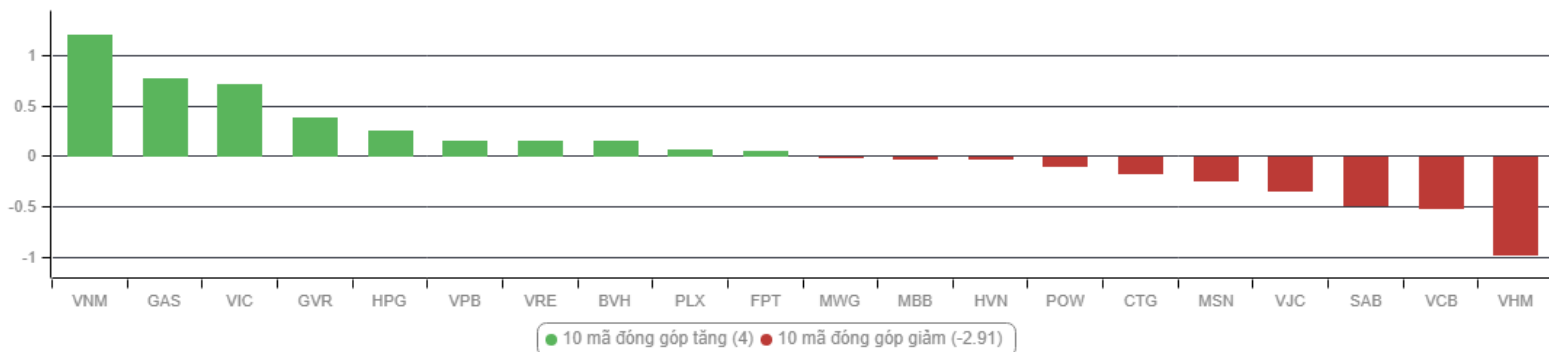


Trên đồ thị kỹ thuật chỉ số Vn-index có cây nến nhỏ dạng mẫu Doji quanh đường MA 20. Khối lượng giao dịch sụt giảm về mức thấp cùng dải Bollinger band tiếp tục co hẹp đang củng cố thêm trạng thái tích lũy biến động hẹp của chỉ số. Quá trình này có thể kéo dài thêm vài phiên giao dịch tới. Và nếu dòng tiền không có sự cải thiện thì không loại trừ khả năng xuất hiện áp lực bán mới khi bên nắm giữ cổ phiếu mất kiên nhẫn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Với biến động hẹp hiện tại thì cơ hội kiếm lợi nhuận T+ cũng vì thế mà ít đi. Các giao dịch lướt sóng sẽ không mấy hiệu quả trong khi rủi ro “chôn vốn” hoặc chịu các biến động giảm bất ngờ của thị trường. Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục tạm thời hạn chế giao dịch và chờ đợi thị trường tại nhịp điều chỉnh sâu hơn. Và việc mua bán cũng chỉ nên tập trung vào các nhóm ngành hưởng lợi như: bất động sản khu công nghiệp, tiêu dùng thiết yếu, sử dụng nhiên liệu trong đầu vào, dược phẩm... trong khi đó những nhóm ngành có triển vọng xấu nên hạ tỷ trọng xuống mức thấp nhất như: dầu khí, hàng không, du lịch...Cân nhắc hạn dần tỷ trọng nhóm ngành ngân hàng, bất động sản, thép... Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành dầu khí, hàng không, du lịch, đường, cao su tự nhiên, thép, dệt may... giai đoạn hiện tại.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do
-----	-------------	--------------	-----------------	----------	--------------	--------------------	-------

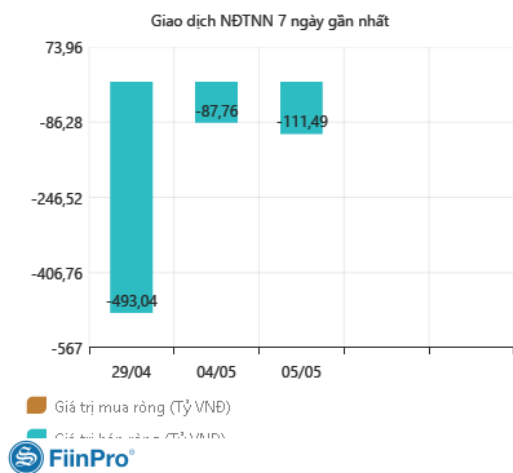
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
63	DPM	13,4	13,45	17/04/2020	17,5	12,5	-	-	-	Đã điều chỉnh cổ tức 5%

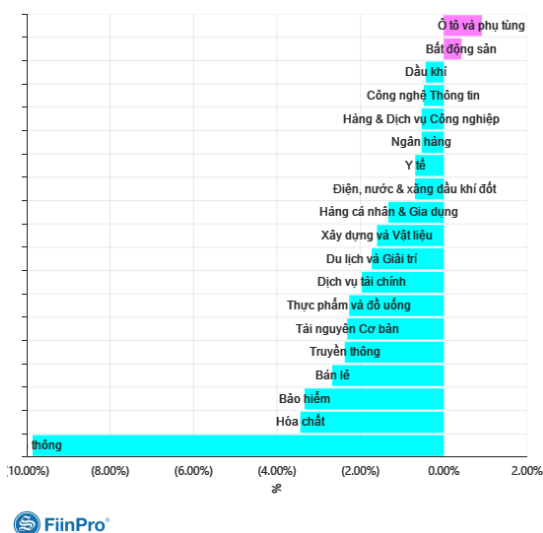
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

	Mã cổ phiếu	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	8,65	07/11/2017	11	8,5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	7,8	14/11/2017	10	7,3	9,5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	16,4	17/11/2017	20	15,7	19,5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PCI	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
29	HSG	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
32	HAG	5,1	27/06/2018	7	4,5	5,6	20/11/2018	+10%	Đã chốt
33	VGC	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%
36	LPB	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	14,2	30/07/2018	18	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-9%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
39	BSR	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+12%	Đã chốt
40	STK	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt vì chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
41	SHB	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
42	EVE	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt vì giá dầu giảm mạnh
44	KBC	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC	118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt vì diễn biến thị trường bất lợi
47	NTC	105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Đã chốt lời ngắn hạn
48	MPC	41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt vì thông tin bất lợi
49	CTR	28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn

GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



PHÂN TÍCH TIN TỨC NỔI BẬT

Thu ngân sách nhà nước giảm mạnh do ảnh hưởng của Covid-19 Trước tác động tiêu cực của dịch Covid-19 tới hoạt động sản xuất kinh doanh, Chính phủ đã ban hành các giải pháp hỗ trợ cho những đối tượng chịu ảnh hưởng của dịch bệnh. Do vậy, thu ngân sách nhà nước trong 15 ngày đầu tháng 4/2020 giảm mạnh so với cùng kỳ tháng trước. Chi ngân sách nhà nước tập trung bảo đảm các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, y tế, quản lý nhà nước và thanh toán các khoản nợ đến hạn. Theo thống kê, tổng thu ngân sách nhà nước từ đầu năm đến thời điểm 15/4/2020 ước tính đạt 427.200 tỷ đồng, bằng 28,2% dự toán năm, trong đó thu nội địa đạt 351.600 tỷ đồng, bằng 27,8%; thu từ dầu thô 17.300 tỷ đồng, bằng 49,1%; thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu 58.000 tỷ đồng, bằng 27,9% dự toán năm. Trong thu nội địa, thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước đạt 40.300 tỷ đồng, bằng 22,7% dự toán năm; thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (không kể dầu thô) 63.200 tỷ đồng, bằng 27,6%; thu thuế công, thương nghiệp và dịch vụ ngoài nhà nước 70.500 tỷ đồng, bằng 26%; thu thuế thu nhập cá nhân 41.400 tỷ đồng, bằng 32,2%; thu thuế bảo vệ môi trường 14.100 tỷ đồng, bằng 20,9%; thu tiền sử dụng đất 38.500 tỷ đồng, bằng 40,2% dự toán năm.

Nghị quyết tháo gỡ khó khăn bởi dịch Covid-19 sẽ được mở rộng phạm vi Tại phiên họp báo Chính phủ thường kỳ tháng 4 diễn ra chiều tối hôm nay (5/5), Thứ trưởng Kế hoạch & Đầu tư Trần Quốc Phương cho biết dự thảo “Nghị quyết của Chính phủ về các giải nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh dịch Covid-19” được rà soát lại và hoàn thiện theo hướng có nhiều giải pháp mạnh hơn, quy mô, đối tượng và phạm vi đều rộng hơn. Theo đó, phần lớn các giải pháp mang tính cơ chế, chính sách, đặc biệt chú trọng giải ngân nguồn vốn đầu tư công trị giá 700.000 tỷ đồng, như chỉ đạo của Thủ tướng tại Hội nghị trực tuyến giữa Chính phủ và các địa phương trước đó. Nghị quyết sẽ kế thừa Nghị quyết 42/2020 của Chính phủ về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch được ban hành ngày 9/4 và Chỉ thị 11 của Thủ tướng về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Trước đó, ngay khi dịch vừa xảy ra, Bộ Kế hoạch cũng đề xuất 3 giai đoạn về chính sách điều hành kinh tế trong bối cảnh dịch, hậu dịch và khôi phục nền kinh tế.

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
05/05/2020	VN30F2005	1,65%	689,00	698,00	688,20	695,30	190.570	13.210,17
05/05/2020	VN30F2006	0,98%	680,00	685,90	677,20	683,50	537	36,67
05/05/2020	VN30F2009	0,92%	676,00	679,00	674,50	678,80	49	3,32
05/05/2020	VN30F2012	1,10%	677,00	679,40	673,10	679,40	31	2,10

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX
TOP 5 GIẢM GIÁ HSX

Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%	Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%
GTN	15.050	16.100	1.050	26,28%	SVI	76.000	70.700	-5.300	-7,00%
TDW	21.459	22.951	1.492	6,98%	TCO	9.300	8.650	-650	-7,00%
HTN	15.850	16.950	1.100	6,97%	CMWG2005	7.640	6.840	-800	-9,29%
SVC	60.600	64.800	4.200	6,97%	CMBB2004	1.540	1.350	-190	-15,38%
DRH	4.920	5.260	340	6,96%	CPNJ2002	3.880	3.210	-670	-22,61%

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX
TOP 5 GIẢM GIÁ HNX

Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%	Mã	Giá tham chiếu	Giá đóng cửa	+/-	%
HKB	700	800	100	14,29%	VIG	900	800	-100	-11,11%
SPI	800	900	100	12,50%	MEC	900	800	-100	-11,11%
DHP	9.000	9.900	900	10,00%	PVX	900	800	-100	-11,11%
CAN	21.000	23.100	2.100	10,00%	BII	700	600	-100	-14,29%
SGC	56.000	61.600	5.600	10,00%	NHP	500	400	-100	-20,00%

TOP MUA RÒNG HSX
TOP BÁN RÒNG HSX

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua ròng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán ròng (Tr.VND)
VNM	134.500	1.43 %	26.282,75	VHM	86.000	(0.12 %)	29,914.48
VCB	88.000	1.27 %	22.429,63	MSN	74.600	(1.32 %)	24,041.58
VJC	145.900	0.69 %	19.153,62	HDB	28.900	(1.03 %)	17,953.21
E1VFN30	15.400	0.33 %	10.574,65	VIC	117.200	-	14,884.63
BID	40.200	(0.25 %)	7.454,22	POW	13.200	0.76 %	8,970.13

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 – 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Leadvisors, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.